

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 06/2019/HSPT
Ngày 24 tháng 1 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thùy Hương

Các Thẩm phán:

Ông Tạ Văn Thành

Ông Đỗ Ngọc Tuấn

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Nga -Thư ký Toà án nhân dân tỉnh

P.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P tham gia phiên toà: bà Trương Thị Tuyền- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2019, Tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh P, đưa ra xét xử theo trình tự phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 87/2018/HSPT ngày 12 tháng 12 năm 2018 do có kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn T, Nguyễn Quang TH đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 49/2018/HSST ngày 16/11/2018 của TAND huyện Đ, tỉnh P.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Hoàng Văn T- sinh ngày 20 tháng 4 năm 1991 tại huyện Y, tỉnh T; nơi cư trú: Khu 14, xã K, huyện Yên, tỉnh T; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Cao L; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn K và bà Phan Thị S; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; về nhân thân: Tại Bản án số 17/2014/HSST ngày 18/4/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh T xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 12/12/2014 T chấp hành án xong. Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, hiện tại ngoại (Bị cáo có mặt)

2. Nguyễn Quang TH- sinh ngày 01 tháng 4 năm 1996 tại huyện Y, tỉnh T; nơi cư trú: Thôn Quýt 1, xã M, huyện Y, tỉnh T; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Vũ Thị H; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, hiện tại ngoại. Bị cáo có mặt.

- Bị hại:

1. Anh Vũ Đức H- sinh năm 1972

Trú tại: Thôn 6, xã Q, huyện Đ, tỉnh P.

2. Chị Phạm Thị Bích B- sinh năm 1989

Trú tại: Thôn 10, xã Q, huyện Đ, tỉnh P.

(Bị hại đều vắng mặt).

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng (Không triệu tập):

1. Anh Nguyễn Mạnh A- sinh năm 1999

Trú tại: Thôn 4, xã B, huyện Đ, tỉnh P.

2. Anh Đỗ Ngọc C- sinh năm 1994

Trú tại: Thôn L, xã Đ, huyện Y, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 6/2018, Hoàng Văn T sinh năm 1991 ở xã K huyện Y, tỉnh T gặp Nguyễn Quang TH sinh năm 1996 ở xã Mỹ Bằng, huyện Y, tỉnh T tại một quán Internet ở xã K. Tại đây, T và TH rủ nhau đi trộm cắp chó bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Sau đó khoảng 10 ngày, T và TH dùng khẩu súng bắn tên gắn kích điện do T tự chế trộm cắp được 01 con chó tại khu vực chợ xã Mỹ Bằng, huyện Y đem bán cho chị Nguyễn Thị L sinh năm 1968 ở xã Yên B, huyện Yên B, tỉnh Y nhưng chị L không mua. TH đem về nhà thịt ăn, còn T cho súng bắn kích điện vào bao tải cất giấu tại bếp nhà chị L. Khoảng 20 giờ ngày 18/6/2018, TH và T rủ nhau đi trộm cắp chó. TH điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , biển số 22B1-828.33 chở T đến nhà chị L vào bếp lấy súng bắn kích điện. TH nhặt một bao tải ở bếp rồi điều khiển xe mô tô chở T đi theo đường liên tỉnh đến xã Đông Khê, huyện Đ, tỉnh P. Khi đi qua cổng chào xã Đông Khê khoảng 100m, cả hai phát hiện có 01 con chó lông màu xám tro chạy ở ven đường. TH điều khiển xe mô tô áp sát gần chó, T ngồi sau dùng súng kích điện bắn làm chó bị ngất. TH dừng xe lại, T xuống dùng cuộn băng dính đen mang theo cuốn mõm con chó lại rồi cất dấu vào bao tải, buộc ở giá đèo hàng phía trước xe. Cả hai mang chó về nhà chị L, TH cân con chó được 10 kg và bán cho chị L với giá 500.000 đồng. Sau đó, T và TH tiếp tục đi đến xã Q, huyện Đ, thấy 01 con chó màu đen nặng 17kg của gia đình chị Phạm Thị Bích B đang nằm dưới mái hiên, T dùng súng bắn kích điện bắn ngất con chó rồi dùng băng dính cuốn mõm chó lại, cho vào bao tải. Cả hai đi tiếp khoảng 03 km thì thấy 01 con chó màu vàng nhạt nặng 26kg của gia đình anh Vũ Đức H cũng ở xã Q. Vẫn với thủ đoạn trên, TH điều khiển xe áp sát con chó, T dùng súng bắn kích điện làm con chó bị ngất rồi cho chó vào bao tải. Khi T và TH đi đến xã Đại Minh, huyện Yên B, tỉnh Y thì bị quần chúng nhân dân phát hiện, bắt giữ.

Cơ quan điều tra - Công an huyện Đ đã ra quyết định yêu cầu định giá tài sản. Hội đồng định giá tài sản huyện Đ xác định: con chó màu đen nặng 17 kg giá trị 1.020.000 đồng; con chó màu vàng nặng 26 kg giá trị 1.560.000 đồng; con chó màu xám tro nặng 10 kg giá trị 600.000 đồng. Tổng trọng lượng 03 con chó do T và TH trộm cắp là 53kg, trị giá 3.180.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 49/2018/HSST ngày 16/10/2018, TAND huyện Đ, tỉnh P đã tuyên phạt: Bị cáo Hoàng Văn T 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Xử phạt Nguyễn Quang TH 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí, phân dân sự xử lý vật chứng, tuyên quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 30/10/2018, bị cáo Hoàng Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt xuống còn 06 tháng tù.

Ngày 29/10/2018, bị cáo Nguyễn Quang TH kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo T xin rút kháng cáo, bị cáo TH vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P có quan điểm:

Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quang TH, Hoàng Văn T đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn T xin rút kháng cáo, đề nghị hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo T. Về nội dung kháng cáo của bị cáo TH xét thấy tại cấp phúc thẩm có thêm tình tiết giảm nhẹ mới người bị hại là chị Phạm Thị Bích B có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do vậy đề nghị HĐXX chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo TH sửa phần hình phạt cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quang TH, Hoàng Văn T trong hạn luật định được xem xét theo thủ tục phúc thẩm. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo T xin rút kháng cáo nên được xem xét đề đình chỉ xét xử phúc thẩm

[2] Về nội dung kháng cáo đề nghị xin hưởng án treo của bị cáo TH. Hội đồng xét xử nhận thấy:

Trong một buổi tối ngày 18/6/2018, bị cáo Nguyễn Quang TH, Hoàng Văn T đã lén lút trộm cắp liên tục 03 con chó trên địa bàn huyện Đ, tỉnh P có trị giá 3.180.000 đồng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Quang TH, Hoàng Văn T đã phạm tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1điều 173 BLHS năm 2015. Về tính chất hành vi phạm tội của bị cáo Tộc trường hợp phạm tội ít nghiêm trọng và là đồng phạm giản đơn nhưng đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội vì vậy cần xử lý nghiêm minh.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Nguyễn Quang TH, không pH chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Quang TH, đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và Tộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm đã cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Trong quá giải quyết, cấp sơ thẩm đã căn cứ tính chất vụ án, hậu quả thiệt hại do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Vì vậy đã quyết định tuyên phạt bị cáo 06 tháng tù là phù hợp các quy định của pháp luật. Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm bị cáo Nguyễn Quang TH có tình tiết giảm nhẹ mới được xem xét là tình tiết giảm nhẹ khác theo quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự đó là người bị hại là chị Phạm Thị Bích B xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy bị cáo về nhân thân chưa có tiền án tiền sự, phạm tội với vai trò giúp sức, phạm tội Tội trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú ổn định có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo. Do vậy nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo có cơ sở để chấp nhận.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Hoàng Văn T rút đơn kháng cáo tại phiên tòa phúc thẩm nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Do kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quang TH được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điều 348, điểm b khoản 1 Điều 355, điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Hoàng Văn T.

- Chấp nhận toàn bộ nội dung kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quang TH. Sửa bản án sơ thẩm số 49/2018/HSST ngày 16/10/2018 của TAND huyện Đ, tỉnh P

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Các bị cáo: Hoàng Văn T, Nguyễn Quang TH phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt Nguyễn Quang TH 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Quang TH cho Ủy ban nhân dân xã Mỹ Bằng, huyện Y, tỉnh T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo Nguyễn Quang TH cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[3] Án phí phúc thẩm: Áp dụng điểm g, h khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án .

Bị cáo Nguyễn Quang TH và bị cáo Hoàng Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh P;
- CA, TA, VKS, THADS huyện Đ;
- Người tham gia tố tụng;
- CA tỉnh P;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thùy Hương

Số: 06/TLHS - PT

Việt Trì, ngày 24 tháng 01 năm 2019

TRÍCH LỤC BẢN ÁN HÌNH SỰ

Tại bản án hình sự phúc thẩm số: 06/2019/HSPT ngày 24 tháng 01 năm 2019
Toà án nhân dân tỉnh P đã xét xử đối với bị cáo:

1. Hoàng Văn T- sinh ngày 20 tháng 4 năm 1991 tại huyện Y, tỉnh T; nơi cư trú: Khu 14, xã K, huyện Y, tỉnh T; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Cao L; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Kiến và bà Phan Thị Sang; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; về nhân thân: Tại Bản án số 17/2014/HSST ngày 18/4/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh T xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 12/12/2014 T chấp hành án xong. Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, hiện tại ngoại

2. Nguyễn Quang TH- sinh ngày 01 tháng 4 năm 1996 tại huyện Y, tỉnh T; nơi cư trú: Thôn Quýt 1, xã Mỹ Bằng, huyện Y, tỉnh T; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Thúc (đã chết) và bà Vũ Thị Huyền; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, hiện tại ngoại.

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ điều 348, điểm b khoản 1 Điều 355, điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Hoàng Văn T.

- Chấp nhận toàn bộ nội dung kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quang TH. Sửa bản án sơ thẩm số 49/2018/HSST ngày 16/10/2018 của TAND huyện Đ, tỉnh P

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Các bị cáo: Hoàng Văn T, Nguyễn Quang TH phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt Nguyễn Quang TH 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Quang TH cho Ủy ban nhân dân xã Mỹ Bằng, huyện Y, tỉnh T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo Nguyễn Quang TH cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo pH chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[3] Án phí phúc thẩm: Áp dụng điểm g, h khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án .

Bị cáo Nguyễn Quang TH và bị cáo Hoàng Văn T không pH chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo
- Lưu HS

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ
THẨM PHÁN**

Nguyễn Thị Thùy Hương